

Số: 3616 /QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2026
của Cục Kế hoạch - Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 39/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 2026/QĐ-BTP ngày 28/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 663/QĐ-BTP ngày 26/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kế hoạch - Tài chính được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 1620/QĐ-BTP ngày 01/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Kế hoạch - Tài chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác năm 2026 của Cục Kế hoạch - Tài chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Mai Lương Khôi

KẾ HOẠCH

Công tác năm 2026 của Cục Kế hoạch - Tài chính

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 3616/QĐ-BTP
ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Là cơ sở cho việc chỉ đạo, điều hành, theo dõi thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao của Cục Kế hoạch - Tài chính; triển khai có hiệu quả, bảo đảm chất lượng, tiến độ các chương trình, kế hoạch công tác của Cục và của Bộ, ngành Tư pháp trong năm 2026.

- Thực hiện tốt chức năng tham mưu, quản lý về công tác kế hoạch, thống kê, tài chính, kế toán, quản lý tài sản công và đầu tư phát triển của Bộ Tư pháp.

2. Yêu cầu

- Bám sát, triển khai đầy đủ, toàn diện, kịp thời các nhiệm vụ công tác trọng tâm của Bộ, ngành Tư pháp năm 2026.

- Chủ động, quyết liệt, kịp thời, nâng cao hơn nữa chất lượng công tác tham mưu trong tất cả các lĩnh vực công tác thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao của Cục; tiếp tục đổi mới cách thức phối hợp với các đơn vị trong và ngoài Bộ Tư pháp để đảm bảo triển khai các nhiệm vụ công tác đúng tiến độ và đạt hiệu quả cao nhất.

- Phân công công việc hợp lý, cụ thể, xác định rõ trách nhiệm của các đơn vị thuộc Cục và của từng cá nhân công chức trong việc triển khai thực hiện, làm cơ sở đánh giá xếp loại, bình xét thi đua, khen thưởng trong năm.

- Đề cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo của các Phòng, Ban và từng công chức, viên chức, người lao động của Cục trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

II. NỘI DUNG

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Quyết liệt, đổi mới, sáng tạo trong công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai nhiệm vụ công tác tại đơn vị bảo đảm bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường vụ Đảng ủy và Lãnh đạo Bộ; thông tin, phổ biến, quán triệt đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản, chỉ đạo theo quy định, đặc biệt là các chủ trương, chỉ đạo Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp;

thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực công tác, nhất là lĩnh vực mua sắm tài sản công, đấu thầu.

1.2. Tập trung thực hiện tốt công tác kế hoạch theo hướng mọi nhiệm vụ phải được triển khai, đánh giá, bảo đảm nguồn lực thực hiện trên cơ sở kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành. Chủ động, kịp thời tham mưu kịp thời cho Bộ, ngành triển khai các nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 2026-2030 và dài hạn, 05 năm.

1.3. Tổ chức triển khai hiệu quả dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2027 theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính; kịp thời quán triệt, hướng dẫn các đơn vị thực hiện các văn bản, chế độ trong lĩnh vực ngân sách, tài sản; tham mưu thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp tục tập trung rà soát, tham mưu sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước đối với các cơ sở nhà, đất thuộc Bộ Tư pháp quản lý theo quy định; tham mưu thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện nghiêm kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán trong lĩnh vực quản lý ngân sách - tài sản.

1.4. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm, đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ và các Bộ, ngành có liên quan về công tác đầu tư; tập trung cao độ mọi nguồn lực để triển khai có hiệu quả, ngay từ đầu đối với các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026, nhất là các dự án chuyển đổi số để thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 66-NQ/TW, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW và Nghị quyết số 214/NQ-CP của Chính phủ; rà soát, hoàn thành các dự án theo kế hoạch - đầu tư công giai đoạn 2021-2025. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án.

1.5. Duy trì nề nếp và bảo đảm chất lượng của số liệu thống kê phục vụ công tác quản lý các lĩnh vực công tác của Bộ, Ngành; triển khai có hiệu quả Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

1.6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong tất cả các lĩnh vực công tác quản lý ngân sách, tài sản, đầu tư công, thống kê, kế hoạch, kiểm toán bộ và các công việc thường xuyên khác. Tổ chức rà soát tổng thể tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ theo cơ cấu tổ chức mới của Bộ và các đơn vị thuộc Bộ. Tổ chức thực hiện tốt Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư Trung ương về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Tiếp tục đổi mới lề lối làm việc; bảo đảm kỷ cương công vụ, kỷ luật hành chính; rà soát, sắp xếp nhân sự theo vị trí việc làm; tập trung triển khai nghiêm các quy định mới về đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, gắn với sản phẩm cụ thể, theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; đảm bảo các nhiệm vụ đều được phân công và tổ chức thực hiện đúng tiến độ, đạt chất lượng theo Chương trình công tác của Đảng uỷ, Kế hoạch công tác năm 2026 của đơn vị và các chỉ đạo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ.

- Duy trì thường xuyên các cuộc họp giao ban Lãnh đạo Cục hằng tháng; tổ chức họp trao đổi chuyên môn theo hình thức linh hoạt để Lãnh đạo Cục nắm bắt tiến độ, kịp thời chỉ đạo để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công việc. Định kỳ báo cáo thành viên Ban Thường vụ Đảng uỷ, Lãnh đạo Bộ phụ trách đơn vị về tình hình công tác của Cục; chủ động xin ý kiến định hướng, chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng uỷ, Lãnh đạo Bộ về những vấn đề lớn, quan trọng trong triển khai nhiệm vụ công tác, nhất là các nhiệm vụ còn vướng mắc hoặc có nhiều ý kiến chưa thống nhất giữa các đơn vị.

- Tăng cường hơn nữa công tác phối hợp giữa Thủ trưởng đơn vị với Đảng uỷ và người đứng đầu các tổ chức đoàn thể thuộc Cục trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Bộ trong triển khai nhiệm vụ công tác; duy trì tốt mối quan hệ công tác với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao hơn nữa công tác giáo dục chính trị - tư tưởng đối với cán bộ, công chức. Tăng cường đoàn kết nội bộ và chăm lo đời sống của công chức thuộc Cục.

- Thường xuyên theo dõi, rà soát, đôn đốc, tham mưu chỉ đạo thực hiện nghiêm các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán của các cơ quan có thẩm quyền, nhất là Kế hoạch 189-KH/BCSD.

- Ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, cải cách hành chính mạnh mẽ trong quản lý, điều hành và triển khai công việc bảo đảm phù hợp với yêu cầu và điều kiện thực tiễn.

2.2. Công tác quản lý ngân sách - tài sản

2.2.1. Công tác quản lý ngân sách

- Tổ chức điều hành, hướng dẫn thực hiện dự toán thu, chi NSNN năm 2026 cho các đơn vị dự toán bảo đảm kịp thời theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính; kịp thời quán triệt, hướng dẫn các đơn vị thực hiện các văn bản, chế độ trong lĩnh vực ngân sách.

- Thường xuyên theo dõi, phối hợp chặt chẽ trong thẩm định, kịp thời trình Lãnh đạo Bộ điều chỉnh, bổ sung dự toán NSNN tại các đơn vị dự toán đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Bộ, ngành, nhất là kinh phí để phục vụ công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật.

- Hoàn thành xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 của các đơn vị dự toán; tổng hợp quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Bộ Tư pháp báo cáo Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước.

- Hướng dẫn, tổ chức xây dựng dự toán ngân sách năm 2027 và xây dựng phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2027 sau khi được Thủ tướng Chính phủ giao dự toán.

- Thẩm định định mức kinh tế - kỹ thuật của các đơn vị sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tư pháp.

- Thường xuyên theo dõi, đánh giá việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ.

- Thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đánh giá việc thực hiện quy định mới của Bộ về phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng trong lĩnh vực ngân sách - tài sản.

- Tham mưu thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra về công tác quản lý ngân sách, tài sản tại, tiết kiệm, chống lãng phí tại một số đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan THADS địa phương.

- Xây dựng Đề án “Đảm bảo kinh phí của Bộ Tư pháp để thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị”.

- Phối hợp với các đơn vị tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch kiểm toán năm 2026 của Kiểm toán Nhà nước và các kế hoạch kiểm tra, giám sát khác (nếu có);

Thường xuyên rà soát, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện nghiêm kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán, giám sát trong lĩnh vực quản lý ngân sách - tài sản.

2.2.2. Công tác quản lý tài sản

- Tiếp tục rà soát, tham mưu sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước đối với các cơ sở nhà, đất thuộc Bộ Tư pháp quản lý theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP.

- Tham mưu tổ chức, hoàn thành tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý tại các đơn vị trong toàn Bộ, ngành;

- Thẩm định đề án sử dụng tài sản vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết của các đơn vị sự nghiệp (nếu có);

- Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý tài sản các chương trình, dự án đã kết thúc hoạt động hoặc chưa kết thúc nhưng có phát sinh tài sản cần xử lý.

- Xây dựng Đề án “Trang bị tài sản, trang thiết bị của Bộ Tư pháp để thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị”.

- Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất khác trong công tác quản lý tài sản.

2.3. Công tác quản lý đầu tư công

- Tiếp tục tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ và các Bộ, ngành có liên quan đến công tác đầu tư công.

- Tham mưu hoàn thiện phương án Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 theo tổng số vốn Thủ tướng Chính phủ giao; tổ chức triển khai thực hiện tổng thể, có hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026, nhất là trong việc triển khai các dự án công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 66-NQ/TW, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW và Nghị quyết số 214/NQ-CP; bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu giải ngân kế hoạch vốn được giao.

- Tổ chức quản lý dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Lãnh đạo Bộ gồm:

(i) Thẩm định và trình phê duyệt (hoặc phê duyệt điều chỉnh) dự án;

(ii) Tập trung rà soát, báo cáo, đề xuất, đẩy nhanh việc thẩm tra và trình phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành các dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Lãnh đạo Bộ, nhất là các dự án tồn đọng;

(ii) Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện các dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Lãnh đạo Bộ;

(iv) Thẩm định và trình phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.

- Rà soát, hoàn thành các dự án theo kế hoạch - đầu tư công giai đoạn 2021-2025; tổ chức thẩm định, xét duyệt quyết toán vốn đầu tư các dự án theo niên độ năm 2025 để báo cáo Bộ Tài chính thẩm định, phê duyệt theo quy định.

- Thực hiện quy trình, thủ tục lập kế hoạch đầu tư công năm 2027 theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Thường xuyên theo dõi, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện Hệ thống Quản lý đầu tư công của Bộ Tư pháp, góp phần nâng cao hiệu quản lý đối với công tác này.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư. Tổ chức theo dõi, kịp thời hướng dẫn, đánh giá việc thực hiện quy định mới của Bộ về phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng trong lĩnh vực đầu tư công.

- Phối hợp với các đơn vị tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch kiểm toán năm 2026 của Kiểm toán Nhà nước và các kế hoạch kiểm tra, giám sát khác (nếu có);

Thường xuyên rà soát, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện nghiêm kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán, giám sát trong lĩnh vực đầu tư công.

- Tham mưu xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện thuộc lĩnh vực đầu tư công của Bộ. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất trong công tác quản lý đầu tư công theo quy định.

- Tiếp tục tham mưu, xử lý các vấn đề tồn tại sau khi giải thể Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản tập trung.

- Rà soát, đánh giá, đề xuất tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về công tác đầu tư công trong toàn ngành.

2.4. Công tác thống kê

- Duy trì nề nếp và bảo đảm chất lượng của số liệu thống kê phục vụ công tác quản lý của Bộ, Ngành; tăng cường hoạt động phân tích thống kê để đưa ra kiến nghị với cấp có thẩm quyền (nếu có) về giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý trong một số lĩnh vực công tác tư pháp.

- Tổ chức thực hiện tốt Thông tư số 16/2025/TT-BTP quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp và Thông tư số 17/2025/TT-BTP quy định Chế độ báo cáo thống kê ngành Tư pháp.

- Cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch của Bộ Tư pháp giai đoạn 2026-2030 thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 và tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện thủ tục đầu tư xây dựng Phần mềm thống kê ngành Tư pháp theo trình tự đầu tư công; triển khai xây dựng Phần mềm.

- Tiếp nhận, xử lý, tổng hợp số liệu thống kê 03 kỳ báo cáo theo quy định của Thông tư số 17/2025/TT-BTP.

- Thực hiện rà soát, tổng hợp số liệu chỉ tiêu thống kê quốc gia, chỉ tiêu thống kê kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thuộc trách nhiệm thu thập của Bộ, ngành Tư pháp.

- Tham mưu, trình Bộ trưởng ban hành Lịch công bố, phổ biến thông tin thống kê ngành Tư pháp và Tài liệu công bố, phổ biến thông tin thống kê ngành Tư pháp theo quy định.

- Hoàn thành xây dựng Niên giám thống kê ngành Tư pháp năm 2025 theo Đề án “Biên soạn Niên giám thống kê ngành Tư pháp hằng năm”.

- Xây dựng tài liệu với hình thức phù hợp để bồi dưỡng, hướng dẫn kỹ năng thống kê cho các đối tượng thực hiện chế độ báo cáo thống kê ngành Tư pháp.

- Rà soát, đánh giá, đề xuất tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về công tác thống kê trong toàn ngành. Tổ chức Khảo sát tình hình thực hiện Thông tư số 17/2025/TT-BTP và Hệ thống báo cáo thống kê thử nghiệm.

- Thực hiện tự đánh giá chất lượng thống kê năm 2025 theo quy định tại Thông tư số 22/2022/TT-BKHĐT ngày 09/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước đến năm 2030.

- Hướng dẫn, theo dõi bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, đơn vị thuộc Bộ và địa phương thực hiện Chế độ báo cáo thống kê Ngành và Hệ thống báo cáo/Phần mềm thống kê.

- Cập nhật thông tin thống kê lên mục Thông tin thống kê và các mục có liên quan khác tại Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

2.5. Công tác kế hoạch; kiểm toán nội bộ; hành chính - văn phòng

2.5.1. Công tác kế hoạch

- Thường xuyên theo dõi, kịp thời phối hợp, cập nhật Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2026-2030 của Bộ, ngành Tư pháp. Tích cực, chủ động tham gia với các Bộ, ngành, Chính phủ trong việc tham gia xây dựng các văn bản liên quan đến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước.

- Tổ chức thực hiện tốt Quy chế xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp, bảo đảm gắn kết giữa công tác kế hoạch và công tác ngân sách theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ góp ý các kế hoạch công tác theo quy định; hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ trong công tác xây dựng kế hoạch, rà soát, điều chỉnh kế hoạch công tác, kế hoạch chuyên môn đảm bảo phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan, Lãnh đạo Bộ.

2.5.2. Công tác kiểm toán nội bộ

Tiếp tục nghiên cứu đề tham mưu Lãnh đạo Bộ hoàn thiện thể chế nội bộ; bổ sung nhân sự về kiểm toán nội bộ để tổ chức thực hiện nhiệm có liên quan theo quy định.

2.5.3. Công tác hành chính - văn phòng

a) Công tác tổng hợp, hành chính

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt các hoạt động, công tác của Bộ, ngành và của Cục; kịp thời đánh giá về tình hình các mặt công tác của Cục; cung cấp thông tin liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Cục bảo đảm chính xác, kịp thời.

- Thường xuyên rà soát, hoàn thiện; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế làm việc, Quy chế văn hóa công sở, Quy chế dân chủ ở cơ sở và các quy chế, quy định khác của Bộ, của Cục theo quy định;

- Thực hiện tốt các hoạt động đối nội, đối ngoại; tổ chức các buổi lễ, hoạt động, sự kiện của Cục trong năm.

b) Công tác tổ chức, cán bộ

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục theo đúng hướng dẫn, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền;

Thực hiện kịp thời, chất lượng các nhiệm vụ của công tác cán bộ (quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đào tạo, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác, đánh giá cán bộ...) theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Tích cực hưởng ứng, phát động, tham gia các phong trào thi đua; tổ chức công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.

Thường xuyên tự kiểm tra việc thực hiện công tác tổ chức cán bộ của đơn vị theo phân cấp và bồi dưỡng đội công chức theo vị trí việc làm.

c) Công tác kế toán, quản trị

Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các VBQPPL có liên quan; thực hiện nghiêm các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện công tác kế toán, quản lý kinh phí hoạt động năm 2026 của Cục theo quy định của pháp luật;

Tiếp tục thực hiện việc xây dựng các báo cáo phục vụ công tác quản lý nội bộ của Bộ Tư pháp như: Xây dựng dự toán kinh phí hoạt động năm 2027, 03 năm của Cục; báo cáo thực hành tiết kiệm chống lãng phí, báo cáo tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, báo cáo tài chính báo cáo quyết toán, báo cáo công khai dự toán, quyết toán, công khai tài sản công theo quy định.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung về tự kiểm tra trong lĩnh vực tài chính, kế toán và tài sản công theo đúng quy định, hướng dẫn¹.

Tổ chức thực hiện kiểm kê tài sản theo quy định; thường xuyên cập nhật, chỉnh lý thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo quy định tại mục 9 Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật theo đúng hướng dẫn, chỉ đạo².

Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý tài sản, mua sắm tài sản, bảo trì trang thiết bị làm việc, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu làm việc của Cục; thực hiện công tác phòng, chống cháy nổ, bảo đảm an toàn phòng làm việc của Cục; triển khai công tác y tế dự phòng, thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho công chức của Cục.

d) Công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng

Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ về cải cách hành chính, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong công tác kế hoạch - tài chính, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng có liên quan đã được xác định tại các kế hoạch, chương trình, quy định của Bộ và pháp luật, gắn với các lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Tập trung hoàn thành các nhiệm vụ đầu tư, xây dựng phần mềm, hệ thống thông tin trong các lĩnh vực và Cục tham mưu, quản lý, đáp ứng yêu cầu quản lý trong bối cảnh mới.

Tập trung rà soát, kịp thời xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế (nếu có) về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng.

đ) Công tác văn thư, lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước

¹ Công văn số 3042/BTP-KHTC ngày 03/6/2024 của Bộ Tư pháp.

² Công văn số 6214/BTP-KHTC ngày 28/10/2024 của Bộ Tư pháp.

Thực hiện tốt công tác văn thư, lưu trữ theo quy định. Kịp thời tiếp nhận, chuyển các văn bản đến và đi, không để sót, để lọt, để quá hạn; bảo đảm 100% các văn bản được phát hành đi, trừ văn bản có chứa nội dung bí mật nhà nước phải được phát hành trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp của Bộ. Triển khai thực hiện chỉnh lý, số hoá tài liệu lưu trữ theo Quyết định số 3130/QĐ-BTP ngày 28/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung các quy định nội bộ về bảo vệ bí mật nhà nước; các điều kiện bảo đảm thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng tại Cục theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm các quy định về tiếp nhận, phát hành, sao chụp, gửi... văn bản, vật chứa bí mật nhà nước theo đúng quy định.

2.6. Công tác Đảng - Đoàn thể

Phối hợp chặt chẽ với Đảng uỷ, các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Cục trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo đúng quy định.

Thực hiện dân chủ ở cơ sở, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ, quản lý công tác thanh niên, hợp tác quốc tế trong phạm vi chức năng nhiệm vụ được giao; tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức của Cục Kế hoạch - Tài chính năm 2026 theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Kế hoạch - Tài chính chủ động, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ công tác đã đề ra.

2. Các đơn vị thuộc Bộ trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với Cục Kế hoạch - Tài chính trong việc thực hiện Kế hoạch này.

3. Căn cứ Kế hoạch này, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị thuộc Cục xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao; quán triệt kế hoạch tới tất cả cán bộ, công chức trong đơn vị để tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh các nhiệm vụ mới, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính kịp thời tham mưu, báo cáo Lãnh đạo Bộ để chỉ đạo, giải quyết.

Chi tiết nhiệm vụ, tiến độ thời gian, nguồn kinh phí đảm bảo được quy định cụ thể trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch này./.